

Bản án số: 315/2017/HSST
Ngày: 27-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Anh.
2. Ông Ngô Kim Thành.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Mở phiên tòa công khai ngày 27/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 315/2017/HSST, ngày 13/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn V T, sinh năm 1994

ĐKNKTT: 12/93 đường Đ B, phường C B, thành phố N Đ, tỉnh N Đ.

Nghề nghiệp: Tự do Văn hóa: 5/12

Con ông: Nguyễn V D, sinh năm 1963

Con bà: Trần T K X, sinh năm 1967

Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ hai.

Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 11/7/2017, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Nam Định.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 11/7/2017, tổ công tác Công an phường Bà Triệu, thành phố Nam Định phối hợp với Phòng cảnh sát cơ động - Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 307 Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định phát hiện Nguyễn V T điều khiển xe máy BKS: 18U1 - 2707 một mình có biểu hiện nghi vấn. Khi tiến hành kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của T 01 gói ni lông màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở Công an phường lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật. Ngoài ra còn tạm giữ của T xe máy BKS: 18U1 - 2707, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 công thủy tinh và 01 ống hút nhựa, 207.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 609/GĐKTHS ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Vật chứng thu giữ của T là chất ma túy, loại chất ma túy: Methamphetamine, trọng lượng (khối lượng) mẫu 1,047 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn V T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và khai nhận nguồn gốc gói ma túy trên như sau: Khoảng 15h30' ngày 11/7/2017 T gặp H, H rủ T đi mua ma túy về sử dụng chung. T đồng ý và góp 100.000 đồng, H góp 200.000 đồng. H gọi điện cho ai không rõ rồi bảo T ra ngõ 15 Quang Trung, thành phố Nam Định lấy ma túy. T cầm 300.000 đồng đi xe máy BKS: 18U1 - 2707 đến điểm hẹn mua của một người đàn ông 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng, người đàn ông còn đưa cho T 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 công thủy tinh, 01 ống hút nhựa. Sau đó quay về thì bị phát hiện bắt giữ.

Cáo trạng số 322/QĐ-KSĐT, ngày 11/9/2017 Viện kiểm sát (VKS) nhân dân thành phố Nam Định truy tố bị cáo Nguyễn V T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên nội dung quyết truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Nghị quyết số 41/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V T từ 18 đến 24 tháng tù.

Miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

Đề nghị HĐXX áp dụng điều 41 BLHS và điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) xử lý số vật chứng đã thu giữ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe bị cáo khai báo, nghe ý kiến của VKS.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 609/GĐKTHS ngày 14/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 16h ngày 11/07/2017, Nguyễn V T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,047 gam Methamphetamine để sử dụng tại khu vực trước cửa sổ nhà 307 Hoàng Văn Thụ, phường Bà Triệu, thành phố Nam Định thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại CQĐT cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo HĐXX áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội để áp dụng tất cả những tình tiết có lợi cho các bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. HĐXX quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân không nhằm kiếm lời bất chính nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: số Methamphetamine đã thu giữ là chất Nhà nước cấm lưu hành, một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một cống thủy tinh, một ống hút bằng nhựa là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy, số tiền 207.000 đồng không liên quan đến vụ án cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn V T và đối tượng đã chung tiền mua ma túy với T, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ xác định, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nam Định tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Xe máy BKS: 18U1 - 2707 thu giữ của Nguyễn V T, xét không phải là vật chứng của vụ án Công an thành phố Nam Định đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm V L.

[6] Án phí HSST: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn V T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

- Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Nguyễn V T 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2017.

2. Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS: Tuyên tịch thu tiêu hủy số Methamphetamine đã thu giữ có trong phong bì niêm phong số 609/GĐKTTHS, tịch thu tiêu hủy một vỏ bao thuốc lá Thăng Long, một cống thủy tinh, một ống hút bằng nhựa, trả lại bị cáo số tiền 207.000 đồng (hai trăm linh bảy nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2017)

3. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn V T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo điều 2 luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Anh Tuấn